

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 10/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Tiên Khâm

Ông: Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà
Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại nhà văn hóa thôn Yên Bình, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Đ H, sinh ngày: 20 tháng 10 năm 1982 tại: Xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Y B, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ Qu V, sinh năm 1952 và con bà Đ Th L, sinh năm 1954, vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 24/3/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối năm 2021 Đ H, sinh năm 1982, trú tại thôn Y B, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình đi đến khu vực Bản L, xã Tr H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Đ H gặp một người đàn ông không quen biết có

dáng người giống người nghiện nên Đ H hỏi mua ma túy loại hồng phiến. Đ H mua với số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm ngàn đồng) và người đàn ông đưa cho Đ H một túi nilon màu xanh bên trong chứa nhiều viên ma túy loại hồng phiến (Đ H không nhớ bao nhiêu viên). Sau khi mua xong, Đ H cất giấu tại chỗ ở của mình để sử dụng. Đến 21 giờ ngày 15/3/2023 Đ H lấy 04 viên từ số ma túy Đ H mua trước đó gói vào túi nilon trong suốt, bên ngoài túi nilon bọc gói giấy màu trắng và bỏ vào bao thuốc lá “HONGHA”, Đ H cầm ở tay trái đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn Y B, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Minh Hóa bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ H tại thôn Y B, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình phát hiện tại vị trí cột nhà bếp có một ba lô màu đỏ đen, mặt ngoài cùng của ba lô có ghi chữ “APPLE”, ba lô có 05 ngăn, kiểm tra ba lô phát hiện tại ngăn thứ 4 từ mặt ngoài cùng vào có 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa túi ni lon màu xanh loại kẹp “Zip”, bên trong túi ni lon màu xanh chứa 52 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược và 01 túi ni lon trong suốt được gói tròn lại, bên trong túi nilon này chứa 08 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 22/03/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1: 04 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi mặt mỗi viên có ký hiệu “WY”, tổng khối lượng: 0,41g chứa trong 01 túi nilon trong suốt, bên ngoài túi nilon trong suốt được bọc giấy màu trắng và gói ngoài bằng vỏ bao thuốc lá “HONGHA” được niêm phong bằng 01 phong bì thư các mép dán kín, mặt trước có nội dung ghi chữ M1, mặt sau có 03 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người liên quan gồm: Ng X Đ, Đ Th H, C X D, Đ H.

Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,41g.

- Mẫu ký hiệu A2: 60 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi mặt mỗi viên có ký hiệu “WY”, tổng khối lượng: 6,037g (cụ thể: trong 60 viên nén hình tròn có 08 viên nén chứa trong một túi ni lon trong suốt và 52 viên nén chứa trong 01 túi nilon màu xanh có khóa “ZIP”), được niêm phong bằng 01 phong bì thư các mép dán kín, mặt trước có nội dung ghi chữ M2, mặt sau có 03 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người liên quan gồm: Ng X Đ, Đ Th H, Đ A T, Đ Qu V.

Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,037g.

Tổng khối lượng A1, A2 là 6,447 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục II C, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- Sáu tư (64) viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”. Sau giám định được niêm phong bằng 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “260/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- Một (01) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A16K, màu đen, đã qua sử dụng. Được niêm phong bằng 01 phong bì thư dán kín, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong Đ X T, Đ T S, Đ H, hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa.

3. Một (01) túi ba lô màu đen - đỏ, mặt ngoài cùng của ba lô có ghi chữ “APPLE”, túi cũ đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 09/CT-VKSNDMH ngày 13/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa quyết định truy tố bị cáo Đ H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy 01 phong bì thư các mép dán kín. Trả lại cho bị cáo Đ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A16K, màu đen, đã qua sử dụng, 01 túi ba lô màu đen - đỏ, mặt ngoài cùng của ba lô có ghi chữ “APPLE”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng Đ H vẫn đi mua ma túy về tàng trữ trái phép nhằm mục đích để sử dụng, số ma túy mà Đ H tàng trữ có khối lượng là 6,447 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện và đầy đủ chứng cứ về thời gian, địa điểm bắt quả tang, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy Đ H là người có nhận thức, có sức khỏe, cuộc sống ổn định nhưng không rèn luyện lao động mà ham chơi dẫn đến nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ H đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm.

Vì vậy cần áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và bị cáo có bố mẹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A16K, màu đen, đã qua sử dụng. Được niêm phong bằng 01 phong bì thư dán kín, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong Đ X T, Đ T S, Đ H, hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa và 01 túi ba lô màu đen - đỏ, mặt ngoài cùng của ba lô có ghi chữ “APPLE”, túi cũ đã qua sử dụng. Hai loại tài sản này của v không sử dụng làm phương tiện phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Đ H.

Đối với 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “260/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy: Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho Đ H nhưng Đ H không biết tên, tuổi và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh.

Án phí: Bị cáo Đ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/3/2023).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư các mép dán kín, trên ghi nội dung “260/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đ H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A16K, màu đen, đã qua sử dụng. Được niêm phong bằng 01 phong bì thư dán kín, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong Đ X T, Đ T S, Đ H, hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa và 01 túi ba lô màu đen - đỏ, mặt ngoài cùng của ba lô có ghi chữ “APPLE”, túi ba lô đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo Đ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/5/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

